

Số: 20 /2017/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 20 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 535/2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Bắc Giang.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 32/2015/TT-BGTVT ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo vệ môi trường trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông;

Căn cứ Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 40/TTr-SKHĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý về đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 535/2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Bắc Giang như sau:

1. Sửa đổi điểm đ, điểm e, Khoản 2, Điều 3:

“đ) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, trọng điểm nhóm C do cấp mình quản lý;

e) Quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C (trừ dự án nhóm C trọng điểm) do cấp mình quản lý;”.

2. Bổ sung Khoản 2, Điều 5:

“2. Quyết định đầu tư đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do cấp huyện quản lý sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng;

Riêng Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang quyết định đầu tư đối với dự án nhóm C có quy mô công trình từ cấp III trở xuống do thành phố và cấp xã trên địa bàn thành phố quản lý sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên (trừ những dự án đã phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã tại Khoản 2, Điều 6).”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm, khoản của Điều 7 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm đ, điểm e, Khoản 2:

“đ) Đối với dự án nhóm A có cấu phần xây dựng do cấp tỉnh quản lý thuộc công trình chuyên ngành Xây dựng: Chủ trì thẩm định nội bộ, gửi kết quả thẩm định cho Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đối với dự án nhóm B trở xuống có cấu phần xây dựng (trừ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình có quy mô cấp III trở xuống và có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư; dự án nhóm C có quy mô công trình từ cấp III trở xuống do Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang hoặc Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Bắc Giang quyết định đầu tư) thuộc công trình chuyên ngành Xây dựng: Chủ trì thẩm định, gửi thông báo kết quả thẩm định và hồ sơ dự án đã thẩm định cho chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư theo phân cấp;

e) Đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I (trừ công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng có chiều cao không quá 75m): Chủ trì thẩm định nội bộ, giúp Chủ tịch UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền thẩm định.

Đối với công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng có chiều cao không quá 75m; công trình chuyên ngành Xây dựng có quy mô từ cấp II trở xuống trên địa bàn tỉnh (trừ các công trình chuyên ngành Xây dựng thuộc dự án nhóm C có quy mô công trình từ cấp III trở xuống do Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang hoặc Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Bắc Giang quyết định đầu tư): Chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 3 bước) và thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 2 bước);”.

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c, Khoản 4:

“b) Đối với dự án nhóm A có cấu phần xây dựng do cấp tỉnh quản lý thuộc công trình chuyên ngành: Chủ trì thẩm định nội bộ, gửi kết quả thẩm định cho Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Đối với dự án nhóm B trở xuống có cấu phần xây dựng (trừ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình có quy mô công trình từ cấp III trở xuống và có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư; dự án nhóm C có quy mô công trình từ cấp III trở xuống do Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang hoặc Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Bắc Giang quyết định đầu tư) thuộc công trình chuyên ngành: Chủ trì thẩm định, gửi thông báo kết quả thẩm định và hồ sơ dự án đã thẩm định cho chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư theo phân cấp;

c) Chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 3 bước) và thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 2 bước)

công trình chuyên ngành có quy mô từ cấp II trở xuống trên địa bàn tỉnh (trừ các công trình chuyên ngành thuộc dự án nhóm C có quy mô từ cấp III trở xuống do Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang hoặc Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Bắc Giang quyết định đầu tư”);

c) Sửa đổi, bổ sung điểm a, Khoản 6:

“a) Tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường; hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ quản lý về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh; thẩm định đề cương, dự toán lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường đối với những dự án đầu tư do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư”;

d) Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm đ, Khoản 10:

“b) Phòng Kinh tế- Hạ tầng chủ trì thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đối với công trình do Chủ tịch UBND cấp huyện hoặc Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư có quy mô cấp III trở xuống và có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng, thông báo kết quả thẩm định và hồ sơ dự án đã thẩm định cho chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư cấp huyện, cấp xã.

Phòng Quản lý đô thị thành phố Bắc Giang chủ trì thẩm định dự án nhóm C có quy mô công trình từ cấp III trở xuống do Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang hoặc Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Bắc Giang quyết định đầu tư, thông báo kết quả thẩm định và hồ sơ dự án đã thẩm định cho chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư của thành phố hoặc cấp xã;

đ) Phòng Kinh tế- Hạ tầng các huyện tổng hợp và trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 3 bước) đối với dự án sử dụng vốn nhà nước và thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 2 bước) đối với dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách nhà nước do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư.

Phòng Quản lý đô thị thành phố Bắc Giang tổng hợp và trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 3 bước) đối với dự án sử dụng vốn nhà nước và thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 2 bước) đối với dự án nhóm B sử dụng vốn ngân sách nhà nước; chủ trì thẩm định và trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng đối với những dự án nhóm C có quy mô công trình từ cấp III trở xuống do Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang hoặc Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Bắc Giang quyết định đầu tư”;

e) Bổ sung Khoản 13:

“13. Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện

a) Tham mưu giúp UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường; hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ quản lý về tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện; thẩm định đề cương, dự toán lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường đối với những dự án đầu tư do Chủ tịch UBND cấp huyện hoặc Chủ tịch UBND cấp

xã quyết định đầu tư;

b) Tham gia thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng theo đề nghị của Phòng Kinh tế-Hạ tầng cấp huyện (hoặc Phòng Quản lý đô thị thành phố Bắc Giang) và đơn vị có liên quan;

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của UBND cấp huyện và quy định của pháp luật.”;

4. Sửa đổi, bổ sung điểm b, Khoản 2 của Điều 17:

“b) Đối với các dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư:

Dự án nhóm B trở xuống (trừ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình có quy mô công trình từ cấp III trở xuống có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng; dự án nhóm C có quy mô công trình từ cấp III trở xuống do Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang hoặc Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Bắc Giang quyết định đầu tư): Sở Xây dựng hoặc các Sở quản lý công trình chuyên ngành là cơ quan chủ trì thẩm định đối với công trình chuyên ngành; các tổ chức, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp thẩm định khi cơ quan chủ trì thẩm định đề nghị.

Dự án nhóm C có quy mô công trình từ cấp III trở xuống do Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang hoặc Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Bắc Giang quyết định đầu tư: Phòng Quản lý đô thị thành phố là cơ quan chủ trì thẩm định; các tổ chức, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp thẩm định khi cơ quan chủ trì thẩm định đề nghị.

Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đối với công trình từ cấp III trở xuống có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng: Phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện là cơ quan chủ trì thẩm định; các tổ chức, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp thẩm định khi cơ quan chủ trì thẩm định đề nghị.”.

5. Sửa đổi, bổ sung điểm b, Khoản 3, Điều 24:

“b) Trường hợp thực hiện khối lượng bổ sung, phát sinh, điều chỉnh không dẫn đến phải điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng nhưng có thay đổi về địa chất công trình, tải trọng thiết kế, giải pháp kết cấu, vật liệu sử dụng cho kết cấu chịu lực (trừ trường hợp làm tăng tính an toàn cho công trình), biện pháp tổ chức thi công có ảnh hưởng đến an toàn chịu lực của công trình hoặc làm vượt giá gói thầu (không bao gồm chi phí dự phòng trong giá gói thầu) được duyệt, Chủ đầu tư có văn bản đề nghị gửi cơ quan quản lý chuyên môn về đầu tư theo phân cấp và cơ quan chủ trì thẩm định thiết kế. Mẫu văn bản theo Phụ lục V của Quy định kèm theo Quyết định này.

Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, cơ quan quản lý chuyên môn về đầu tư theo phân cấp chủ trì, phối hợp với cơ quan chủ trì thẩm định thiết kế có trách nhiệm kiểm tra, tổng hợp trình người quyết định đầu tư.

Sau khi có văn bản chấp thuận của người quyết định đầu tư, chủ đầu tư lập hồ sơ bổ sung thiết kế, dự toán gửi cơ quan chủ trì thẩm định thiết kế để tổ chức thẩm định.

Trên cơ sở kết quả thẩm định được thông báo, chủ đầu tư phê duyệt và gửi Quyết định phê duyệt tới người quyết định đầu tư, cơ quan chủ trì thẩm định thiết kế và cơ quan quản lý chuyên môn về đầu tư theo phân cấp;”

6. Sửa đổi, bổ sung điểm b, Khoản 3, Điều 25:

“b) Quyết toán vốn đầu tư đối với dự án hoàn thành thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/02/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước; các dự án do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư, sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp xã thực hiện quản lý vốn đầu tư theo Thông tư số 28/2012/TT-BTC; các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia theo Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.”

7. Sửa đổi một số điểm, khoản của Điều 40:

a) Sửa đổi điểm a, Khoản 1 của Điều 40:

“a) Sở Xây dựng thực hiện cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép xây dựng cho các công trình thuộc diện phải cấp giấy phép xây dựng (trừ công trình trong khu, cụm công nghiệp do Ban quản lý các Khu công nghiệp quản lý), bao gồm: Công trình cấp I, cấp II; công trình di tích lịch sử - văn hóa, công trình tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; công trình sản xuất và kinh doanh xăng dầu, khí đốt hóa lỏng, hóa chất dễ gây cháy, nổ, kho xăng dầu, kho khí đốt hóa lỏng; công trình nằm trên địa giới hành chính của 2 đơn vị cấp huyện trở lên;”

b) Sửa đổi Khoản 2 của Điều 40:

“2. Chủ tịch UBND cấp huyện: Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép xây dựng cho các công trình từ cấp III trở xuống, công trình tôn giáo, công trình tín ngưỡng, công trình quảng cáo và nhà ở riêng lẻ thuộc diện phải cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn quản lý (trừ các công trình xây dựng quy định tại khoản 1 Điều này).”

8. Sửa đổi Khoản 4, Điều 42:

“4. Chủ trì thẩm định thiết kế xây dựng (trừ phần thiết kế công nghệ) bao gồm: Thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật (trường hợp thiết kế 3 bước), thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp thiết kế 2 bước) các công trình chuyên ngành Xây dựng không sử dụng vốn nhà nước (vốn khác) của dự án đầu tư xây dựng công trình nhà ở quy mô dưới 25 tầng có chiều cao không quá 75m; dự án đầu tư xây dựng công trình công cộng, công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng đối với công trình cấp II, cấp III được xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh (quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 46/2015/NĐ-CP).”

9. Sửa đổi Khoản 4, Điều 43:

“4. Chủ trì thẩm định thiết kế xây dựng (trừ phần thiết kế công nghệ) bao

gồm: Thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật (trường hợp thiết kế 3 bước), thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp thiết kế 2 bước) các công trình chuyên ngành không sử dụng vốn nhà nước (vốn khác) của dự án đầu tư xây dựng công trình công cộng, công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng đối với công trình cấp II, cấp III được xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh (quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 46/2015/NĐ-CP).

Điều 2. Quy định chuyển tiếp

Các dự án, công trình đã được thẩm định, quyết định đầu tư, phê duyệt thiết kế, dự toán, cấp giấy phép xây dựng trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì không phải thẩm định, phê duyệt, cấp giấy phép xây dựng lại. Các hoạt động tiếp theo chưa được thực hiện thì thực hiện theo Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2017.

2. Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: **ĐZ**

- Như Điều 3;
- VP Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các Ban của Đảng;
- VP Đoàn ĐBQH tỉnh; VP HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- UB Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các Đoàn thể nhân dân;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
- + LĐVP, TTTT, các phòng, CV Phòng GT-XD;
- + Lưu: VT, XD.Linh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thanh Sơn